

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Ngân hàng N1 (Ngân hàng N1) với những người bị kiện Phạm Thị Cẩm N, Nguyễn Văn T, Nguyễn Phạm Ngọc T1 và Nguyễn Phạm Đăng K;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng vay và hợp đồng thế chấp đề ngày 14 tháng 5 năm 2025 của Ngân hàng N1;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 6 năm 2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Ngân hàng N1 (Ngân hàng N1).

Địa chỉ: số B, L, quận B, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V- chức vụ: Tổng Giám Đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đinh Văn H- Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng N1 (A)- Chi nhánh huyện C, tỉnh Đồng Tháp (là đại diện ủy quyền theo văn bản ủy quyền số 2665/QĐ-NHNo-PC ngày 01/12/2022 “Về ủy quyền thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án” của Ngân hàng N1).

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Thanh Đ- chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng N1 (A)- Chi nhánh huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Địa chỉ: 26/1, Quốc lộ H, ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

+ Người bị kiện:

1/. Bà Phạm Thị Cẩm N, sinh năm 1983;

2/. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1954;

3/. Chị Nguyễn Phạm Ngọc T1, sinh năm: 2008 (con của bà Phạm Thị Cẩm N)

4/. Anh Nguyễn Phạm Đăng K, sinh năm 2010 (là con của bà Phạm Thị Cẩm N)

Cùng cư trú tại: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Bà N, ông T, chị T1, anh K là người thừa kế quyền và nghĩa vụ của ông Nguyễn Trường G đã chết theo Trích lục khai tử số 38/TLKT ngày 11/03/2025.

Bà N là người đại diện hợp pháp cho chị Nguyễn Phạm Ngọc T1 và anh Nguyễn Phạm Đăng K.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 6 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 6 năm 2025, cụ thể như sau:

- Bà Phạm Thị Cẩm N, ông Nguyễn Văn T, chị Nguyễn Phạm Ngọc T1, anh Nguyễn Phạm Đăng K (Bà Phạm Thị Cẩm N là người đại diện hợp pháp cho chị Nguyễn Phạm Ngọc T1 và anh Nguyễn Phạm Đăng K) đồng ý trả cho Ngân hàng N1 tổng số tiền còn nợ theo Hợp đồng tín dụng số 6503LAV202402938 ký ngày 04/12/2024; Hợp đồng tín dụng số 6503LAV202500058 ký ngày 08/01/2025; Hợp đồng tín dụng số 6503LAV202500210 ký ngày 23/01/2025 là 10.118.461.954 đồng (Mười tỷ, một trăm mười tám triệu, bốn trăm sáu mươi một nghìn chín trăm năm mươi bốn đồng). Bao gồm vốn vay là 9.800.000.000 đồng, tiền lãi tạm tính đến ngày 13/6/2025 là 318.461.954. Bà Phạm Thị Cẩm N, ông Nguyễn Văn T, chị Nguyễn Phạm Ngọc T1, anh Nguyễn Phạm Đăng K phải tiếp tục trả lãi phát sinh cho Ngân hàng kể từ ngày 14/06/2025 với mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Trường hợp bà Phạm Thị Cẩm N, ông Nguyễn Văn T, chị Nguyễn Phạm Ngọc T1, anh Nguyễn Phạm Đăng K không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng N1 thì Ngân hàng N1 có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án kê biên, phát mãi tài sản bảo đảm để thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 220/2023/AN ký ngày 18/12/2023; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 221/2023/AN ký ngày 18/12/2023 và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 222/2023/AN ký ngày 18/12/2023 để thu hồi nợ đối với tài sản gồm:

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận số phát hành DD 431204, sổ vào sổ: CS06565, thửa đất số 41, tờ bản đồ số 14 do Sở Tài Nguyên Và Môi Trường Tỉnh Đ cấp ngày 04/01/2022. Diện tích: 3.193,9 m². Vị trí thửa đất: xã A, huyện C, Đồng Tháp.

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận số phát hành DD 431205 số vào sổ: CS06566, thửa đất số 43, tờ bản đồ số 14 do Sở Tài Nguyên Và Môi Trường Tỉnh Đ cấp ngày 04/01/2022. Diện tích: 2.417 m². Vị trí thửa đất: xã A, huyện C, Đồng Tháp.

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận số phát hành DD 431203 số vào sổ: CS06564, thửa đất số 89, tờ bản đồ số 14 do Sở Tài Nguyên Và Môi Trường Tỉnh Đ cấp ngày 04/01/2022. Diện tích: 2.476 m². Vị trí thửa đất: xã A, huyện C, Đồng Tháp.

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận số phát hành DD 431202 số vào sổ: CS06563, thửa đất số 52, tờ bản đồ số 7 do Sở Tài Nguyên Và Môi Trường Tỉnh Đ cấp ngày 04/01/2022. Diện tích: 10.566 m². Vị trí thửa đất: xã A, huyện C, Đồng Tháp.

- Ngay sau khi bà Phạm Thị Cẩm N, ông Nguyễn Văn T, chị Nguyễn Phạm Ngọc T1, anh Nguyễn Phạm Đăng K trả hết nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp theo nội dung trên thì Ngân hàng N1 giao trả bản chính các Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành DD 431204, sổ vào sổ: CS06565, thửa đất số 41, tờ bản đồ số 14 do Sở Tài Nguyên Và Môi Trường Tỉnh Đ cấp ngày 04/01/2022. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành DD 431205 số vào sổ: CS06566, thửa đất số 43, tờ bản đồ số 14 do Sở Tài Nguyên Và Môi Trường Tỉnh Đ cấp ngày 04/01/2022. Diện tích: 2.417 m². Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành DD 431203 số vào sổ: CS06564, thửa đất số 89, tờ bản đồ số 14 do Sở Tài Nguyên Và Môi Trường Tỉnh Đ cấp ngày 04/01/2022. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành DD 431202 số vào sổ: CS06563, thửa đất số 52, tờ bản đồ số 7 do Sở Tài Nguyên Và Môi Trường Tỉnh Đ cấp ngày 04/01/2022. Diện tích: 10.566 m² cho bà Phạm Thị Cẩm N, ông Nguyễn Văn T, chị Nguyễn Phạm Ngọc T1, anh Nguyễn Phạm Đăng K.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THA DS huyện Châu Thành;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Phong